

Hồi thứ năm

Thượng hoàng nhẹ bước cầu tiên cảnh Thái hậu rat ay cứu trung thần

Lại nói chuyện Triệu Lân từ khi phò mã Triệu Câu đi rồi, giả cách cung kính chịu lòn cúi nội giám Mã Thuận và nhà Đò Man Hưng Phục, vì thế hai đứa gian quyền kia không có lòng nghi kỵ, vẫn cho được tự do ra vào trong cung.

Một hôm, Triệu Lân viết một bản tâu nhờ bảo mẫu đệ trình Phi Giao hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu nghe nói là bản tâu của Triệu Lân đã có ý nghi, liền mở ra xem. Bản tâu như sau này:

“Ngự tiền đô úy là Triệu Lân xin có lời tâu bày để hữu hoàng hậu xét đoán: Nguyên các thái y quan xem mạch Hùng hậu, phần nhiều nói là có long thai. Nếu quả có long thai thực thì sau này tất bất lợi cho hữu cung. Chi bằng nhân lúc thai hình còn nhỏ này, thần đệ giả cách dâng thuốc “bảo thai” kỳ thực thì cứ dùng thuốc “sấu thai” dần dần mỗi ngày một chén, làm cho thai hình tiêu thớt mà không thể kết quả được. Việc này là một việc bí mật chẳng lẽ bàn với các thái y quan, vậy xin tâu cho thần đệ vào trông nom thuốc thang, rồi thần đệ sẽ tùy cơ ứng biến.

Có thể mới bảo toàn được ngôi hoàng hậu, mà thần đệ cũng được chia vinh. Thần đệ thiển nghĩ như vậy, còn nên chăng thế nào, xin lượng trên xét đoán.”

Phi Giao hoàng hậu xem xong mừng mà phán rằng:

– Nếu vậy thì rất hay! Quốc cữu Triệu Lân thật là một người có mưu lược, lại biết nghĩ tình chị em ruột thịt với ta. Kỳ thay, cùng trong cốt nhục một mẹ sinh ra, mà anh Triệu Câu coi ta như thù hằn. Từ khi ta vào cung tới nay, gần một năm tròn, anh ta vẫn có ý khinh bỉ và vô lễ với ta vậy. Ta nói thật cho mà biết! Chứ sau này hễ quyền chính về tay ta thì anh ta cũng khó lòng mà toàn được tính mệnh. Nay Triệu Lân xin vào trông nom việc thuốc thang, âu là để ta tâu cho.

Nói xong, tức khắc sai người vào nam nội tâu với thượng hoàng và thái hậu, còn mình thì vào cung tâu với vua Anh Tôn rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Em ruột thần thiếp là Triệu Lân cũng có am hiểu y lý, vì thuở nhỏ vẫn theo thân mẫu thần thiếp học tập nghề thuốc, cho nên mạch lý rất tinh thông. Thần thiếp đã viết bản tâu xin thái hậu cho Triệu Lân vào cung trông nom việc thuốc thang, chẳng hay thánh thượng có phê chuẩn cho không?

Vua Anh Tôn nghe nói gật đầu, rồi tấm tắc khen ngợi:

– Ái khanh thật là một người hiền đức! Lúc nào cũng ân cần lo nghĩ đến tả hoàng hậu, mà chẳng biết bụng dạ tả hoàng hậu có được như bụng ái khanh hay không?

Phi Giao hoàng hậu nói:

– Thần thiếp xin nguyện có trời trất lòng này quyết không bao giờ biến đổi.

Nói xong, liền ngoảnh mặt lại bảo nội giám Mã Thuận rằng:

– Nhà người mau mau truyền trời quốc cữu Triệu Lân vào cung để xem mạch cho tả hoàng hậu.

Mã Thuận vâng mệnh, tức khắc đi ngay. Bấy giờ vua Anh Tôn cũng đi vào nam nội. hồi lâu, nội giám vào tâu, có quốc cữu Triệu Lân đã ứng hầu tại ngoài cửa cung. Phi Giao hoàng hậu truyền cho vào, Triệu Lân bước vào, sụp lạy ở phía ngoài rèm mà tâu rằng:

Thần đệ là Triệu Lân đã vào bái yết.

Phi Giao hoàng hậu bằng lòng truyền cung nữ bắc ghế cho ngồi và ban trà uống. Phi Giao hoàng hậu hỏi rằng:

– Bệnh thể của thái hậu và tả hoàng hậu thể nào, em đã xem qua rồi phải không?

Triệu Lân tâu rằng:

– Muôn tâu hoàng hậu! Thái hậu vì bi thương quá độ mà thành bệnh, nhưng không hề chi, chỉ điều dưỡng trong ít lâu, tự khắc sẽ khỏi. Còn như tả hoàng hậu thì thần đệ hiện đã có kê một đơn thuốc đệ trình thượng hoàng và thái hậu xem.

Triệu Lân lại giả cách đem đơn thuốc đệ trình Phi Giao hoàng hậu. Khi Phi Giao hoàng hậu mở xem thì trong đơn viết như sau:

“Thần đệ là Triệu Lân cẩn tấu. Cứ như mạch lý của tả hoàng hậu thì quả nhiên là có long thai. Nếu sau này sinh được hoàng nam, tất bắt lợi cho hữu hoàng hậu. Hữu hoàng hậu đã bắt lợi thì nguồn lộc của nhà Hoàng Phủ ta khó lòng mà bảo toàn được. nay thần đệ xin cho uống bài sấu thai ẩm khiến ngày một hao mòn, không kết thành thai hình vậy.”

Phi Giao hoàng hậu mừng rỡ mà phán rằng:

– Nếu vậy thì em thật là am hiểu y lý mà biết nghĩ đến tình chị em ruột thịt cùng nhau. Trường huynh nhà ta lại kém em xa lắm. Ngày nay ta cố tâu cho em được vào cung trông nom việc thuốc thang, nhưng chỉ sợ tả hoàng hậu không chịu uống thuốc.

Triệu Lân mật tâu rằng:

– Muôn tâu hoàng hậu! Bảo mẫu vốn là một người tâm phúc có thể tin cậy được. Sao hoàng hậu không sai sang để trông nom, nhưng kỳ thực thì để đề phòng tả hoàng hậu, và khiến cho Bình Giang vương cũng không có lòng nghi ngờ vậy.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói rất lấy làm mừng lòng mà khen:

– Em quả là người có mưu lược.

Nói xong, truyền nội giám truyền đem các đồ châu bảo vàng ngọc ra ban thưởng cho Triệu Lân và dặn:

– Việc này ta ủy thác cho em, em nên phải hết lòng. Mã Thuận là người tâm phúc của ta, bất cứ việc gì em cũng nên bàn với hắn.

Triệu Lân vâng mệnh lui ra, về qua phủ phò mã, sai người vào nói với Gia Tường công chúa rằng:

– Có gia thư ở quê nhà ở tới, xin đệ trình để công chúa xem.

Cung nữ nhận thư đem vào, Gia Tường công chúa kinh sợ không biết việc gì, liền mở ra xem. Bức thư như sau:

“Tôi là Triệu Lân xin nói để công chúa biết rằng tả hoàng hậu thật có long thai, chỉ vì đam trệ, cho nên thần trí không minh mà sinh ra hoảng hốt. Tôi đã tâu với hữu hoàng hậu xin cho uống bài “sâu thai âm” để hại long thai, nhưng kỳ thực thì dùng bài “bảo thai hóa đạm” sẽ giữ được an toàn vô sự. Công chúa nên tâu rõ với thái hậu cùng hiệp lực để bảo vệ cho long thai, chớ có cùng hữu hoàng hậu tranh hành, mà nước nhà lại gây ra nhiều việc biến loạn.”

Gia Tường công chúa xem thư nửa mừng nửa lo. Xem xong, tra bức thư vào trong tay áo, truyền sắp xe vào bãi yết thái hậu. Khi vào tới nơi Gia Tường công chúa làm lễ vấn an, rồi lại tâu với thái hậu rằng:

– Vừa rồi con có tiếp được gia thư tới nơi, vậy xin đệ trình để thái hậu rõ.

Nói xong, liền cầm bức thư dâng thái hậu. Thái hậu xem thư trước còn không hiểu, sau mới nghĩ ra thì nổi giận:

– Ta không ngờ Phi Giao lại độc ác đến như thế. Nếu vậy thì ta còn mặt mũi nào mà trông thấy Vệ vương phi nữa. Ta nhin thế nào được! Cung nữ đâu, mau mau triệu Phi Giao hoàng hậu đến đây cho ta hỏi.

Gia Tường công chúa quì xuống mặt tâu với thái hậu:

– Muôn tâu mẫu hậu! Xin mẫu hậu chớ nóng nảy. Việc này bại lộ, tất khó lòng bảo toàn được long thai. Vả nói ra bây giờ thì hữu hoàng hậu tất không chịu nhận lỗi, cũng không lấy lễ gì mà biếm truất hữu hoàng hậu cho được. Chi bằng mẫu hậu hãy giả cách không biết, rồi tùy cơ ứng biến để bảo toàn cho tả hoàng hậu. Huống chi việc này là một việc trọng yếu, có quan hệ đến nước nhà, nay Mạnh vương phi lại không ở đây, cho nên việc cũng hơi khó. Xin mẫu hậu hãy nén lòng nghĩ kỹ, chớ khiến phong thanh bại lộ mà gây thành một vạ tày trời.

Thái hậu nghe lời tâu, nín lặng không nói câu gì, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi phán:

– Người ta ở đời muôn việc chẳng qua cũng bởi số mệnh. Nhà Hoàng Phủ ta mấy đời trung hiếu, ai ngờ ngày nay lại sinh xuất ra một đứa nữ nhi tai quái như thế này. Nay bảo mẫu đang thừa trực tại trong cung, con nên gọi mẹ đến mà mật bảo mẹ phải giả làm hộ vệ long thai cho tả hoàng hậu.

Gia Tường công chúa nói:

– Con đã nghĩ được một kế. Bảo mẫu vốn có tài khéo bẻ bèo, con giả cách đau bèo, rồi triệu mộ đến, bấy giờ sẽ liệu cách mà nhử bảo mẫu, xin mẫu hậu chớ lo ngại.

Thái hậu gật đầu, cũng cố nén cơn tức giận. Gia Tường công chúa cáo từ lui ra, giả cách đau bèo, sai người triệu bảo mẫu đến. Khi bảo mẫu đến, Gia Tường công chúa đuổi hết mọi người chung quanh, rồi hai tay ôm lấy bảo mẫu khóc mà bảo rằng:

– Mẹ bảo mẫu ơi! Mẹ nên phát khởi từ tâm mà cứu lấy hoàng hậu và hoàng tử.

Nói xong, thuật hết đầu đuôi cho bảo mẫu nghe. Bảo mẫu nghe nói giật mình kinh sợ, chẳng còn hồn vía nào, hồi lâu mới định thần mà nói với Gia Tường công chúa rằng:

– Trời ơi! Tôi không ngờ đến thế, nhưng tôi cũng hơi biết đã lâu mà không dám nói ra.

Bấy giờ bảo mẫu lại thuật chuyện Phi Giao hoàng hậu khi ở trong cung phù phép nguyên rửa Hùng hậu cho Gia Tường công chúa nghe và nói:

– Gia Tường công chúa ơi! Công chúa giao việc ấy, tôi thiết nghĩ khó bảo toàn được, vậy không dám nhận lời.

Gia Tường công chúa nói:

– Bảo mẫu ơi! Xưa nay mẹ vốn là một người trung thành, cơ sao việc này mẹ lại từ chối. Số là ta chỉ nhờ mẹ có một việc cứ ngày ngày mẹ đem thuốc cho Hùng hậu uống, và mẹ trông nom săn sóc, đề phòng hai đứa Bàn Nguyệt Tố và Lý Hoa Quyên. Còn ngoài ra chẳng có hình tích gì, như thế thì Phi Giao hoàng hậu cũng quyết không nghi ngờ chi vậy. Bảo mẫu ơi! Hùng hậu không bảo toàn được long thai thì nhà Hoàng Phủ cũng khó lòng mà tránh khỏi tai vạ, mà công lao của bảo mẫu đối với nhà Hoàng Phủ từ xưa đến nay cũng uổng phí mà thôi.

Bảo mẫu cáo từ lui ra, về tâu với Phi Giao hoàng hậu, chỉ nói là việc bẻ bèo, cho nên Phi Giao hoàng hậu cũng không ngờ. Ngày hôm sau, Võ anh điện đại học sĩ thân vương là Thiếp Mộc Nhĩ và các quan trong họ tôn thất đều dâng biểu nói ba vị thân vương nên cho thụ phong đi ở nơi khác, thượng hoàng xem biểu, liền trao cho vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn phê rằng:

“Ba vị thân vương cần phải hầu hạ ở dưới gối thượng hoàng và thái hậu, không thể đi xa được, vậy việc này hãy đợi trong một vài năm nữa sẽ bàn” Bấy giờ Đồ Man Hưng Phục đã phụng mật chỉ của Phi Giao hoàng hậu, đem các đồ châu báu lễ dứt lốt cho thân vương Thiếp Mộc Nhĩ, lại đem vàng bạc tổng cho cho các quan trong họ tôn thất. Vậy nên khi chúng thấy lời phê của vua Anh Tôn thì tức khắc họp nhau hơn một trăm người tôn thất, kéo nhau đến cửa ngọ môn, khóc mà tâu rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Việc này là một việc trọng yếu có quan hệ đến nước nhà, vì các vị thân vương không nên ở lâu năm tại trong nội. Vậy xin thánh thượng phê chuẩn cho ba vị thân vương được thụ phong đi nơi khác. Còn hai bà Ôn phi và Mai phi cũng đều cho đi theo con.

Lương thừa tướng thấy vậy cố tâu xin hãy thư thả đến qua năm. Thiếp Mộc Nhĩ nói:

– Lương thừa tướng thật nhiều điều ngang ngạnh, làm bại hoại cả pháp luật hoàng gia.

Lương thừa tướng nổi giận tâu rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Hán vương và Triệu vương hiện đã trưởng thành, thụ còn có lý, chứ Chu vương mới mười một tuổi thì kẻ hạ thần thiết nghĩ chưa nên cho đi.

Bấy giờ mọi người trong tôn thất đồng thanh mà tâu rằng:

– Lương Trần Lân vào hùa với ba vị thân vương, không biết trên đầu có ai.

Vua Anh Tôn bắt đắc dĩ mới phê rằng:

– Hán vương và Triệu vương theo như lời tâu, Chu vương còn nhỏ, nên để ở lại hầu hạ thượng hoàng và thái hậu, đợi khi trưởng thành, bấy giờ sẽ cho đi thụ phong. Còn Ôn phi và Mai phi cho đi theo con. Lại truyền bộ hộ quan trích tiền côn khổ ra ban cấp.

Các tôn thất nghe lời thánh chỉ, đều lấy làm vui mừng tung hô vạn tuế. Từ khi Hán vương và Triệu vương đi khỏi rồi, thượng hoàng có ý buồn rầu, bà thái hậu cũng quá nghĩ mà thành bệnh, thường vẫn thở ngắn than dài, không được vui lòng vậy. Một hôm Bình Giang vương Hùng Hiệu điễm duyệt mười vạn quân ngự lâm, thấy thiếu mất năm trăm quân binh kỵ. Hùng Hiệu truyền hỏi thì Quân chính quan bẩm rằng:

– Dám bẩm lão gia! Tháng trước quan tả quân đô đốc là Đồ Man Định Quốc đến viếng lấy năm trăm quân đem vào cấm vệ.

Hùng Hiệu nghe nói nổi giận mà rằng:

– Sao dám tự tiện điễm lấy cấm binh mà không bẩm mệnh ta!

Quân chính quan nói:

– Dám bẩm lão gia! Vì bấy giờ lão gia đang nghỉ giả hạn, cho nên chưa kịp bẩm bạch.

Hùng Hiệu truyền đòi Đồ Man Định Quốc đến. Khi Đồ Man Định Quốc vào tới nơi, Hùng Hiệu quát mắng:

– Nhà ngươi nên tự biết tội mình mà quì xuống mới phải.

Đồ Man Định Quốc nói:

– Tiểu tướng này vô tội. Vả đang mặc quân phục, không có phép được quì.

Hùng Hiệu lại càng tức giận, nét mặt hầm hầm mà mắng rằng:

– Nếu vậy nhà ngươi to gan thật! Dám tự tiện điễm lấy cấm binh mà không bẩm mệnh ta, bây giờ nhà ngươi còn chưa biết là đại tội hay sao?

Nói xong, đập bàn quát to lên:

– Tội này đã đáng chém đầu chưa? Nhà ngươi thật không coi quốc pháp ra gì cả.

Đồ Man Định Quốc cũng nổi giận mà cãi lại:

– Lão gia chém thế nào được tôi! Tôi phụng mệnh thánh thượng điếm lấy cấm binh cào canh giữ trong cung, chẳng lẽ hiệu lệnh của lão gia, lại to hơn thánh thượng hay sao! Nay lão gia mắng tôi tức là tội tiết mạng thánh thượng đó.

Hùng Hiệu nghe nói lại càng tức giận bội phần, liền đứng dậy rút thanh bảo kiếm, đập bàn quát:

– Quân sĩ đâu! Trói cổ nó đem ra chém đầu cho ta.

Quân sĩ vâng mệnh, đem Đồ Man Định Quốc ra để sắp hành hình. Bỗng thấy một tên nội giám phi ngựa chạy đến mà quát to lên rằng:

– Khoan đã! Có thánh chỉ ban đến.

Hùng Hiệu chưa kịp chém Đồ Man Định Quốc, nghe nói có thánh chỉ, tức khắc quì xuống để nghênh tiếp. Nội giám truyền đọc thánh chỉ như sau này:

“Trẫm có truyền chỉ cho Đồ Man Định Quốc điếm lấy năm trăm quân cấm binh, đem vào canh giữ ở trong cung, bấy giờ quốc trượng đang nghỉ giả hạn, vậy nên trẫm chưa tuyên dụ. Việc này không phải Đồ Man Định Quốc dám khinh thường quốc pháp, xin quốc trượng lượng tình mà tha thứ cho.

Khâm thử.”

Hùng Hiệu lay tạ thánh chỉ, rồi đứng dậy nói với nội giám:

– Ngự lâm quân nguyên để canh phòng đại nội, xưa nay chưa hề có điếm quân đem vào trong cung bao giờ, thánh thượng quá tin lời gian nịnh mà làm việc ấy. Nay dẫu có thánh chỉ ban đến truyền tha tử tội cho Đồ Man Định Quốc, nhưng còn tội hấn dám buông lời hỗn láo, chống cự với ta, cũng không phải là tội nhỏ. Thế thì ta tha cho tội chết, mà còn tội sống tất phải nghiêm trị mới được.

Nói xong, liền ngồi xuống ghế, truyền đánh cho Đồ Man Định Quốc bốn mươi côn và cách bỏ tên đi. Đánh xong, Hùng Hiệu trở về vương phủ, nét mặt vẫn còn hầm hầm tức giận, thuật chuyện đầu đuôi cho Vệ vương phi nghe. Vệ vương phi ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

– Phu quân ơi! Tôi chỉ sợ gây ra thu oán, nhưng việc đã xảy ra dường này thì xin phu quân phải nhẫn nại mới xong, chờ vợ chồng Tương vương tới đây, bấy giờ sẽ tùy cơ ứng biến.

Hùng Hiệu nói:

– Tôi không thể nhịn được. Thôi thì tôi cũng liệu mình để báo đáp triều đình. Việc này thượng hoàng và thái hậu không hiểu tình, âu là sáng mai tôi phải vào tâu rõ. Vợ chồng Tương vương còn thủ tang ba năm, chẳng lẽ cứ ngồi đây mà để cho bọn quyền gian làm mê hoặc thánh thượng.

Nói xong, tức khắc vào trong thư phòng, đốt hương viết bản tâu: trước tâu việc Đồ Man Hưng Phục giao thông với Mã Thuận, sau tâu việc Đồ Man Định Quốc dám trái phép đem cấm binh vào cung. Khi viết bản tâu xong, Hùng Hiệu đại thở dài mà than rằng:

– Triều chính đã không ở tay ta, mà binh quyền lại dần dần về tay những phường xiêm nịnh. Nay ta ngồi nhìn bọn quyền gian làm loạn, chỉ bằng liều một thân ta để báo đáp triều đình.

Sáng sớm hôm sau, Hùng Hiệu đem bản tâu vào dâng vua Anh Tôn, vua Anh Tôn không thi hành, chỉ sai nội giám truyền miệng rằng:

– Quốc trượng cứ yên lòng, trăm việc hãy trông vào trăm. Việc điếm lấy cấm binh là lỗi tại trăm, nhưng chưa đến nỗi biến loạn nào. Nay hãy xá tội cho Đồ Man Định Quốc được nguyên chức cũ, mà đổi sang làm cửu môn đề đốc.

Vệ Dũng Nga vương phi nghe nói thở dài mà than rằng:

– Nếu vậy thì thật là hỏng việc! Nay Đồ Man Định Quốc không bị trách phạt mà lại được thăng chức. Vả làm cửu môn đề đốc thì không thuộc quyền vương phủ càng chóng sinh ra biến loạn.

Lại nói chuyện thượng hoàng ở nam nội ngày đêm buồn rầu. Một hôm gặp tiết Nguyên đán, vua Anh Tôn vào triều kiến. Khi vua Anh Tôn lui về rồi, thượng hoàng ngồi nghĩ lại càng thêm buồn rầu, phần vì nhớ Hán vương và Triệu vương, phần thì nhớ Ôn phi và Mai phi. Vừa ngày nào sum họp một nhà, kẻ cười người nói, mà ngày nay chiếc thân vò vớ biết cùng ai kể lễ ngày xưa. Thượng hoàng nghĩ vậy mới thở dài than rằng:

– Năm trước thái hậu khuyên ta chớ nên truyền ngôi cho con, ngày nay ta nghĩ mới lấy làm hối. Thái hậu bị bệnh đã hai tháng nay mà thuốc thang chẳng có ai săn sóc. Hai vị thân vương đều phải thụ phong đi nơi khác, mà Ôn phi và Mai phi cũng phải đi theo con. Chỉ còn một đứa con nhỏ ở lại thì ngày đêm luống những ngẩn ngơ nhớ mẹ, khiến ta trông thấy càng thêm nỗi xót thương. Con ta lên nối ngôi, cũng bởi là bậc trung tài, cho nên một vị thiên tử đường đường mà phải bó tay chịu quyền hữu hoàng hậu. Chẳng lẽ bây giờ ta lại lập người khác. Thái hậu nguyên là một người có công với ta, từ khi vào cung đến giờ, vẫn một lòng hiếu thảo, nếu ngày nay ta lập Hán vương hoặc Triệu vương thì tất thái hậu không được yên lòng.

Thượng hoàng nói xong lại cúi đầu ngẫm nghĩ, bỗng cười một tiếng mà rằng:

– Ta truyền ngôi cho con là muốn để hưởng lấy phúc thanh nhàn, thế thì ngày nay ta chỉ nên đoạn tuyệt trần duyên mà đi tu là hơn cả. Ta nghe nói trên núi Ngũ Đài sơn có các vị cao tăng đắc đạo, âu là ta tìm tới đó, để tu luyện lấy phép trường sinh. Nhưng còn phiền về nỗi ta xưa nay vẫn ở trong cung, ngoài ra chẳng biết đường đi lối lại nào cả, chiếc thân vò vớ, làm thế nào mà lần mò cho tới Ngũ Đài sơn được. Vả mỗi khi ra ngự lại có văn võ hộ vệ, biết dùng kế gì mà lên đi.

Thượng hoàng đang nghĩ quanh nghĩ quẩn, chưa quyết định bề nào thì bỗng thấy nội giám Quyền Xương quì xuống tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Người là một bậc chí tôn vô thượng, chẳng hay có sao ngày nay kẻ hạ thân trộm thấy long nhan cũng có vẻ không vui?

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

– Quyền Xương! Nhà ngươi là người tâm phúc của ta mà sao nhà ngươi lại không biết bụng ta vậy. Nhưng ngày nay chí ta đã quyết, chẳng hay khi ta vắng mặt rồi thì nhà ngươi tự xử ra thế nào?

Quyền Xương nghe nói sợ toát mồ hôi ra, lạy dập đầu mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Chẳng hay có sao thượng hoàng lại nói câu ấy. Nay thượng hoàng đã có tuổi, mà dung nhan trông vẫn quắc thước, kẻ hạ thần thiết tưởng ngày xuân, xuân hãy còn dài.

Thượng hoàng lại cười mà phán rằng:

– Người ra dẫu thọ, chẳng qua trăm tuổi, rất lại cũng không tránh khỏi sự chết. Ngày nay ra làm thế nào mà tránh sự chết cho được.

Quyền Xương lại lạy dập đầu mà tâu rằng:

– Khi thượng hoàng trăm tuổi, giả sử thân khuyển mã này còn sống thì cũng quyết xin búi long giá mà đi theo.

Thượng hoàng nói:

– Quyền Xương! Nhà ngươi muốn bỏ sống mà theo ta chết thì chi bằng tránh sự chết mà theo ta sống là hơn, nhưng chẳng hay nhà ngươi có liều bỏ thân gia được không? Ta đây chán đời đã lâu, vẫn muốn tìm nơi thanh tĩnh, nghe nói trên núi Ngũ Đài sơn có nhiều cao tăng, vậy định lên đi một vài năm để tu luyện lấy phép trường sinh, rồi sau sẽ trở về cung, nhà ngươi có theo ta cùng đi có được không?

Quyền Xương nghe nói, lại lạy mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Nếu thượng hoàng đi tu, kẻ hạ thần cũng quyết lòng xin theo, nhưng chỉ sợ tu hành khổ hạnh, nâu sòng lam lũ, dưa muối lẫn hôi, thượng hoàng chịu sao cho nổi. Lại còn một nỗi rất khó chịu nữa là thất tình lục dục đều phải nghiêm giới thì quả tu mới giữ được trọn. Còn một việc này xưa nay thánh thượng vẫn không dám nói ra, ngày nay cũng xin tâu bày để thượng hoàng soi xét. Số là trong họ tôn thất, bây giờ bè đảng rất nhiều. Hữu hoàng hậu chỉ biết chuyên quyền mà quá tin lời những kẻ gian nịnh, hay dùng vàng bạc giao thông với các quan triều thần để làm điều trái phép, thế mà thánh thượng nào có thấu tình, kẻ hạ thần chỉ mong sao cho vợ chồng Tương vương tới đây, họa may việc này mới an toàn vô sự được.

Thượng hoàng cười mà bảo rằng:

– Nhà ngươi chắc chỉ đến việc ấy nữa, từ xưa các vua sáng nghiệp, hồ để mấy người truyền được vạn niên, chẳng qua muôn việc bởi trời, lòng ta đây đã quyết lánh ra ngoài vòng trần tục. Ta muốn lên đi mà không cho ai biết, vậy nhà ngươi nên vì ta mà nghĩ kế mau mau.

Quyền Xương lại tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Kẻ hạ thần nghĩ được một kế: Đến ngày nguyên tiêu này mở hội hoa đăng, kẻ đi người lại rất đông, hôm ấy thượng hoàng vi phục⁴³ cùng kẻ hạ thần lên đi thì quyết không ai biết, nhưng việc này phải phát xuất, tất thiên hạ lấy làm kinh dị, vậy thượng hoàng nên để một tờ thánh dụ lại, nói rõ việc đi tu hành trước là để yên lòng thái hậu và thánh thượng, sau là khiến thiên hạ thần dân khỏi phải nghi ngờ vậy.

Quyền Xương nói chưa dứt lời thì thượng hoàng đã vỗ đùi mà khen ngợi rằng:

– Hay lắm! Hay lắm! Kế ấy thật là thần diệu! Nhưng nhà ngươi nên cẩn thận, cứ sửa soạn đồ hành lý mà chớ tiết lộ cho ai biết.

Quyền Xương tâu rằng:

– Các đồ hành lý kẻ hạ thần xin sửa soạn sẵn ở nhà, bắt tất phải lấy ở trong cung. Việc ấy đã có kẻ hạ thần, xin thượng hoàng chớ lo ngại.

Thượng hoàng gật đầu khen phải. Đến ngày nguyên tiêu thượng hoàng truyền mở hội hoa đăng. Thần dân mừng rỡ, kéo nhau đi xem hội. Vua Anh Tôn và Phi Giao hoàng hậu cũng có ý vui, chỉ có thái hậu không ra thưởng hoa đăng, thượng hoàng mới vào cung thăm thái hậu. Khi vào tới nơi, thấy thái hậu âu sầu buồn bã, liền cầm lấy tay mà an ủi rằng:

– Hôm nay có cuộc vui sao thái hậu lại không ra ngự thưởng? Thái hậu ơi! Thái hậu vốn là một bậc nữ trượng phu, vậy cũng nên đạt lý, chớ quá thương cha mẹ, không biết gìn vàng giữ ngọc, để thay ta mà lo vác việc ở trong cung. Con ta hãy còn ít tuổi, lên nối ngôi vua, cũng cần phải có thái hậu trông nom giúp. Và ngày nay Hán vương và Triệu vương đi cả, Ôn phi và Mai phi đều đi theo. Trong cung vắng vẻ thái hậu cũng nên cố gương tươi cười, để khiến cho ta được vui lòng vậy. Thượng hoàng nói xong, lại cười ha hả. Thái hậu nghĩ thầm: “Không hiểu có sao hôm nay thượng hoàng lại nói mấy câu kỳ dị như thế.”

Ngẫm nghĩ hồi lâu, mới nói với thượng hoàng rằng:

– Thượng hoàng ơi! Thượng hoàng chớ thấy thiếp đau yếu mà có ý lo phiền. Thiếp sở dĩ không thưởng hoa đăng là vì có tang hai thân thiếp, chứ không phải thiếp quá ư bi thương vậy. Hán vương và Triệu vương dẫu ít tuổi, nhưng có Ôn phi cùng Mai phi đi theo thì cũng chẳng ngại gì. Hôm nay thượng hoàng đi thưởng cuộc hoa đăng, nên mau mau trở về, thiếp sẽ truyền nội giám đặt tiệc ở trong cung để đợi thượng hoàng đó.

Thượng hoàng mỉm cười mà bảo rằng:

– Đa tạ thịnh tình của thái hậu, nhưng đợi khi nào thái hậu thật được khỏe mạnh, bấy giờ ta sẽ cùng nhau uống rượu vui.

Bỗng thấy nội giám quì tâu, xin rước thượng hoàng ngự xem hội hoa đăng. Thượng hoàng đã đứng dậy, lại có ý ngần ngại mà bảo thái hậu rằng:

– Tôi đi! Thái hậu ở trong cung nên gìn vàng giữ ngọc nhé.

⁴³ mặc áo như người thường để cho không ai biết mình

Thái hậu cũng đứng dậy tiến mà đáp rằng:

– Thượng hoàng nên mau mau trở về, kéo khiến thiếp mong đợi.

Thái hậu nói xong, thượng hoàng ngoảnh lại hỏi Hưng Bình công chúa rằng:

– Chu vương đâu?

Hưng Bình công chúa nói:

– Hiện tứ đệ đã ở Ngũ Phượng lâu để cùng hoàng huynh hậu giá thượng hoàng tại đó.

Thái hậu tiến ra đến cửa cung, rồi trở vào ngồi một mình nghĩ quanh nghĩ quẩn, nghĩ thâm: “Quái lạ, mấy câu thượng hoàng nói vừa rồi, hình như có ý từ biệt ta vậy. Nào là dặn dò các công việc, lại cầm lấy tay ta, nước mắt chạy quanh, khiến ta ngẫm nghĩ, luống những đau lòng đứt ruột. Hay là tam diệt⁴⁴ xem mạch cho ta, tâu với thượng hoàng là ta bệnh nặng, cho nên thượng hoàng mới ân cần mà khuyên giải ta như thế. Thượng hoàng ơi! Ta cũng đa tạ lòng tử tế của thượng hoàng, nhưng nghĩ đến chín chữ cù lao thì không thể nào nguôi cho được. Nhà ta hiện nay dầu rằng vinh quý, nhưng tai vạ chưa biết ngày nào. Ta vẫn tưởng Phi Giao hiền thực giống mẹ, cho nên mới tuyển vào cung, ai ngờ lại sinh ra lộng quyền, làm nhiều điều trái phép. Giả sử Hùng hậu có sự bất trắc, ta còn mặt mũi nào trông thấy Vệ vương phi. Nếu không có lời Gia Tường công chúa tâu thì Phi Giao kia ta chỉ đưa một lưới gươm cho rãnh chuyện. Chẳng lẽ ta đường đường là ngôi thái hậu, mà lại chịu để một con yêu quái làm nhiễu loạn chốn cung vi.”

Thái hậu ngồi đợi mãi cho đến hết canh ba, không thấy thượng hoàng về, mới sai nội giám sang cung thượng hoàng hỏi. Hồi lâu, bỗng thấy nội giám về hoảng hốt tâu:

– Muôn tâu thái hậu! Thật là một việc rất lạ!

Thái hậu liền kinh ngạc mà hỏi rằng:

– Việc chi thế hở con? Mau mau nói cho ta nghe.

Nội giám tâu:

– Muôn tâu thái hậu! Không thấy thượng hoàng đâu cả.

Thái hậu nghe nói, nét mặt tái mét, đứng dậy hỏi:

– Ô hay! Tại sao lại không thấy thượng hoàng đâu cả?

Nội giám tâu:

– Muôn tâu thái hậu! Kẻ hạ thân nghe thấy mọi người trong cung đều nhao nhao nghị luận, nói thượng hoàng vì phục cùng nội giám Quyền Xương đi xem hội hoa đăng, đến bây giờ chưa về cung. Hiện nay đuổi hết người xem ra ngoài, bốn phía cửa thành đều đóng kín cả. Hùng quốc trượng đã đem cấm binh đi nghênh giá mà chưa tìm thấy đâu.

Nội giám tâu dứt lời thì thái hậu đã lạnh ngắt cả người, mồ hôi toát ra như tắm. Người vừa yếu khỏi, lại bỗng gặp sự kinh khủng, cho nên ngắt đi mà lẩn ra. Các cung nữ

⁴⁴ trở Triệu Lân

xúm lại gọi. Gọi trong hồi lâu vẫn không thấy trả lời. Các cung nữ vội vàng đem nước gừng đổ cho thái hậu và một mặt phi báo vua Anh Tôn. Khi đổ nước gừng vào thì thái hậu mới dần dần hồi tỉnh, lại nức nở khóc, các cung nữ đều xúm lại khuyên giải. Một lúc, vua Anh Tôn đến, cũng quì ở bên cạnh khóc mà than rằng:

– Mẫu hậu ơi! Xin mẫu hậu chớ phiền lòng. Để con xin hết sức dò tìm, phụ hoàng con chắc cũng đi dạo chơi quanh đây, chẳng bao lâu rồi sẽ về cung thôi.

Thái hậu vừa khóc vừa xoa tay mà bảo vua Anh Tôn rằng:

– Thượng hoàng không về nữa đâu, con chớ mơ tưởng hão.

Nói xong, liền đem những lời thượng hoàng dặn bảo khi trước mà thuật cho vua Anh Tôn nghe. Vua Anh Tôn nghe nói đứt từng khúc ruột, lại tìm lời khuyên giải, khóc mà nói với thái hậu:

– Mẫu hậu chớ nghi ngờ, con dám chắc không bao giờ có việc ấy. Xin mẫu hậu hãy cứ tịnh dưỡng, để con vời trăm quan vào hội nghị.

Nói xong, vội vàng vực thái hậu lên nằm trên giường, rồi truyền chỉ gọi Phi Giao hoàng hậu vào hầu hạ. Phi Giao hoàng hậu tới nơi trông thấy vua Anh Tôn, liền cúi đầu hô vạn tuế mà than rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Chẳng hay thượng hoàng đã về cung chưa? Thần thiếp nghe nói thái hậu đã bình phục như thường, không biết vì có chi mà xảy ra việc này?

Vua Anh Tôn xoa tay mà bảo rằng:

– Ái khanh ở đây hầu hạ thái hậu, để trăm ra triều đường cùng trăm quan hội nghị, xem thượng hoàng đã đi đâu mà chưa thấy về.

Phi Giao hoàng hậu nghe nói cười nhạt mà rằng:

– Ngày nay bệ hạ cùng trăm quan hội nghị, chẳng lẽ lại lại yết bảng để tìm thượng hoàng hay sao! Thượng hoàng không về tất có ẩn tình. Thuở xưa vua Văn Đế đời Tùy nhân khi nổi giận, cưỡi ngựa đi chơi, đã toan không về, may nhờ có mấy người cận thần khuyên can, bấy giờ mới hồi tâm trở lại. Vậy bệ hạ nên hãy đợi xem sao, chứ tuyên bá việc này ra mà khiến cho thiên hạ thêm điều dị nghị.

Bồng thấy nội giám quì xuống tâu với vua Anh Tôn rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Các quan văn võ đã họp đông cả, xin rước bệ hạ ra ngự triều.

Vua Anh Tôn tức khắc ra chôn triều đường, mấy viên lão thần quì xuống khóc mà than rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Việc này thật là một việc biến dị lạ thường. Kẻ hạ thần thiết tưởng trăm quan còn mặt mũi nào đứng ở triều đường nữa. Ngày nay xin bệ hạ trách phạt thần đẳng trước, rồi sau bệ hạ cũng nên giáng chỉ mà cam nhận tội lỗi về việc này.

Mấy viên lão thần tâu xong thì các hàng văn võ đều quì cả xuống. Vua Anh Tôn khóc mà phán:

– Việc này không phải lỗi tại các người, chỉ bởi tội bất hiếu của trẫm đó. Nếu tìm không thấy thượng hoàng thì trẫm đây cũng chẳng thiết sống làm chi. Nhưng bay giờ không biết giáng chỉ thế nào, nhờ các người bàn định giúp trẫm.

Vua Anh Tôn phán xong, bỗng thấy một vị đại thần quì xuống mà tâu rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Kẻ hạ thần là Lại bộ thượng thư tên gọi là Hoàng Kỷ, xin cúi tâu thánh thượng xét đoán: Nguyên thượng hoàng chán việc đời đã lâu, bởi vậy mới lui về nam nội. Hoặc giả có lòng mộ đạo, cho nên tạm lánh vào nơi rừng núi để tìm thú thanh tu. Kẻ hạ thần trộm nghĩ ngày nay chỉ nên tuyên bá là thượng hoàng tịnh dưỡng ở trong cung, khiến cho thiên hạ muôn dân khỏi nghi ngờ mà sinh lời dị nghị vậy.

Hoàng Kỷ vừa tâu dứt lời thì Lương thừa tướng bỗng khóc mà tâu rằng:

– Hoàng Kỷ tâu lầm! Thượng hoàng ta thưở trước làm vua trong hai mươi năm, công đức sánh bằng trời bể, khắp ngoài bốn cõi ai là người không ca tụng thánh quân. Vậy việc này kẻ hạ thần thiết nghĩ bất tất phải kiêng kỵ mà không dám nói ra, bệ hạ chỉ nên giáng chỉ cho quốc dân, tự trách lỗi mình, trước là tỏ đức cao thượng của thượng hoàng, sau là giải lòng ái luyến của bệ hạ đối với thượng hoàng vậy.

Lương thừa tướng vừa tâu xong, bỗng thấy Tề vương là một người trong tôn thất cũng vội quì xuống mà tâu rằng:

– Nếu giáng chỉ như thế thì bệ hạ còn ra thế thống nào nữa. Thiên hạ không biết, tất nghi là bệ hạ không khéo thờ phụng thượng hoàng, để đến nỗi thượng hoàng thất ý bỏ đi. Huống chi từ xưa đến nay, chưa thấy đời nào xảy ra một việc quái lạ như thế bao giờ. Nếu việc này tuyên bá ra thì chẳng những thần dân trong nước dị nghị mà thôi, dầu các giống rợ mọi ở phương xa nghe thấy chuyện này, cũng phải lấy làm chê cười vậy. Bệ hạ chỉ nên giấu kín việc này, bất tất phải đi tìm cho thêm huyền ảo.

Quan Nguyễn trung đô quì xuống tâu rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Đạo làm con phải tận hiếu, ngày nay nếu không đi tìm thượng hoàng thì chẳng những bệ hạ không được yên lòng, mà các quan triều thần tự nghĩ cũng chẳng ra thế nào. Kẻ hạ thần thiết tưởng bệ hạ nên phái các viên lão thần, mỗi người đi một phương, dò khắp các danh lam thắng cảnh. Mà đi đến đâu cấm không được những nhiễu, như thế thì tất có ngày đón được thượng hoàng về cung.

Vua Anh Tôn ngẫm nghĩ gật đầu. Bỗng thấy nội giám Ưng Kim tay cầm tờ long liên đệ dâng, tâu rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Thượng hoàng đi chuyến này có lẽ không về, vì người có viết một bài thơ để lại. Thái hậu xem xong, truyền kẻ hạ thần đệ trình ngự lãm.

Vua Anh Tôn mở xem thì là một bài thơ thất ngôn nói về sự chán đời mà đi tu hành.

“Hơn bốn mươi năm giấc mộng nồng,

Nghĩ mình thêm thẹn với ngôi rồng.

Vẫn chưa ân trạch đằm muôn họ,

Luống những ưu cần dối một lòng.

Bay bổng sá chi thân dã hạ,
Nổi riêng bao quân chôn thâm cung.
Còn nhiều hưởng phúc về sau nhĩ,
Mây bạc xa trông cách mấy trùng.”

Vua Anh Tôn xem xong, trao cho các quan triều thần xem. Các quan triều thần ai nấy đều động lòng thương xót, chỉ có ba cha con Đồ Man Hưng Phục ngẫm nghĩ mừng thầm, mừng rằng thượng hoàng bỏ đi không về thì chúng càng dễ bề làm bậy.

Lương thừa tướng lại quì xuống tâu rằng:

– Muôn tâu bệ hạ! Đã đành rằng thượng hoàng quyết định đi tu hành, nhưng kẻ hạ thần thiết tưởng cũng nên phải phái người đi dò tìm bốn phương, có thể mới trọn vẹn được đạo thần tử đối với quân phụ. Thượng hoàng sở dĩ chán đời, cũng vì bệ hạ không khéo phụng thờ mà xui nên có sự buồn bực. Hán vương và Triệu vương bắt đi thụ phong, để hai bà Ôn phi và Mai phi phải đi theo con. Trong cung chỉ có thái hậu, lại đang đau yếu. Bọn thị ngự dẫu không thiếu người, nhưng cần phải có kẻ biết tiên thừa chí⁴⁵. Bệ hạ không lượng tình ấy, khiến cho thượng hoàng tức giận bỏ đi. Bệ hạ làm vua trong một nước mà không khéo chiều chuộng thượng hoàng thì không biết sau này thiên hạ bảo bệ hạ là một ông vua thế nào vậy.

Vua Anh Tôn bãi triều vào cung, Phi Giao hoàng hậu cố làm ra ý không vui, vua Anh Tôn hết sức tìm lời khuyên giải sau phải truyền chỉ nói là có bệnh, không ra ngự triều cứ, cứ hàng ngày ở luôn trong cung với Phi Giao hoàng hậu, cũng chẳng vào thượng cung thăm thái hậu nữa.

Bấy giờ vua Anh Tôn không ra ngự triều, bao nhiêu bản tâu phải đệ vào hữu cung, thành ra quyền chính đều do tay Phi Giao hoàng hậu. Đồ Man Hưng Phục vào làm thừa tướng, nội giám Mã Thuận thế lực rất to, hấn thù nhau với Uông Kim, liền đánh chết tại cửa cung, rồi nói đổ là Uông Kim trúng phong mà chết. Chúng kết đảng làm bậy, Thái hậu ở trong cung chẳng biết tí gì.

Trong bọn nội giám, chỉ có Lăng Mậu nguyên là người cũ, hấn giả cách xu nịnh Mã Thuận, nhưng thấy việc gì lạ lại vào cung mật tâu để thái hậu nghe.

Một hôm, thái hậu ngồi ở trong cung nhân lúc vắng người, mới thở dài mà than rằng:

– Thiên hạ còn ai khổ hơn ta nữa không! Một mình vò võ trong cung, con cái chẳng nhìn đến! Ta nghĩ từ khi ta được phong làm hoàng hậu đến nay, thượng hoàng vẫn riêng lòng âu yếm, Ôn phi và Mai phi cũng đều có ý kính trọng ta. Ngày nay thượng hoàng bổng bỏ ra đi, ta trông thấy hai đứa con nhỏ⁴⁶ khóc lóc thương cha nhớ mẹ, ta càng thêm nỗi đau lòng. Thôi thì một thác cho rồi, chẳng nên thiết sống làm chi nữa!

Thái hậu nghĩ vậy, đã toan liều mình tự tử, nhưng lại thở dài mà than rằng:

⁴⁵ là kẻ làm con khéo đón ý cha mẹ mà chiều chuộng hầu hạ

⁴⁶ Trỏ Chu vương và Hưng Bình công chúa

– Khoan đã! Ta còn nhớ những lời thượng hoàng dặn bảo ta trong khi ra đi. Nếu ngày nay ta chết rồi, thiên tử nhu nhược, đến nỗi mất thiên hạ thì ta đây há chẳng phải là một người đại tội ở Nguyên triều này hay sao!

Thái hậu lại gạt thềm giọt lệ, rồi thở dài mà than rằng:

– Con ta khi trước cùng Hùng hậu cũng không phải là không biết hiếu thuận, chỉ tại có con Phi Giao vào cung mà gây nên nỗi đau đớn này. Con Phi Giao từ khi cha mẹ nó xa vắng càng thêm lộng quyền, làm nhiều điều trái phép. Cứ như lời Gia Tường công chúa nói thì nó lại độc ác hơn Ly Cơ thuở xưa. Ta lo cho nhà Hoàng Phủ ta, khó lòng mà bảo toàn được danh dự.

Thái hậu nghĩ quanh nghĩ quẩn, nét mặt có ý buồn rầu. Gia Tường công chúa trông thấy, mới tìm lời khuyên giải mà rằng:

– Muôn tâu mẫu hậu! Xin mẫu hậu chớ quá nghĩ. Ngày hôm qua, Triệu Lân thuật cho con biết việc tòa Khâm Thiên giám đã tâu với thiên tử, nói cứ xem tượng yêu tinh hiện hình thì trong cung tất có kẻ nội phản. Vậy nay thiên tử đang truyền tra xét trong sáu cung đó.

Thái hậu than rằng:

– Yêu tinh hiện hình, quả có ứng nghiệm, nhưng chỉ sợ tra xét không ra được mà thôi.

Thái hậu nói chưa dứt lời thì bỗng thấy nội giám Lăng Mậu hoảng hốt quì xuống mà tâu rằng:

– Muôn tâu thái hậu! Thật là một việc không may!

Thái hậu cùng Gia Tường công chúa đều kinh ngạc hỏi:

– Việc chi vậy? Nhà ngươi mau mau nói cho ta nghe.

Lăng Mậu đứng thờ một lúc mới tâu:

– Hữu hoàng hậu điếm lấy cấm binh đem vào trong cung ngày đêm luyện tập, thiên tử quá tin chẳng nghĩ chi đến chuyện làm gương cho thiên hạ noi theo. Lương thừa tướng thấy vậy bày tâu mọi lẽ thì thiên tử có ý hổ thẹn lại vừa tức giận rồi gạt nước mắt mà phán rằng “Tội trăm như thế còn nói chi nữa! Nay một mặt y lời tâu, sai quan đi các tỉnh tìm thượng hoàng, và một mặt tâu với thái hậu xin nhường ngôi cho Hán vương hoặc Triệu vương để trăm cũng bỏ đi mà cố tìm cho thấy thượng hoàng thì trăm mới được hả dạ vậy?” Các triều thần nghe lời chỉ phán, đều lấy làm kinh sợ mà phủ phục cả xuống.

Bấy giờ Tề vương tâu rằng:

– “Bệ hạ vốn là một ông vua nhân hiếu, xưa nay chưa có điều gì bất đức, mà sao Lương Trần Lân dám tâu can như vậy, dám xin triều đình phải nghiêm trị tội “Tiết mạn thánh thượng” ấy.”

Đồ Man Hưng Phục lại tâu rằng:

– “Lương Trần Lân thật là tội đại bất kính. Cứ xem bài thơ của thượng hoàng để lại thì không có câu nào là không bằng lòng với thánh thượng cả, thế mà Lương Trần Lân dám bày lời cưỡng lý, để tuyên bá tội bất hiếu của bệ hạ, và trái với ý cao thượng của thượng hoàng. Vậy xin triều đình nghiêm trị tội “Đại bất kính” ấy để răn bảo kẻ khác.” May nhờ có quan Nguyễn trung đô tâu can rằng:

– “Lương Trần Lân vốn tính trung thực, không biết kiêng kỵ. Cũng vì bi thương quá mà mạo tội nói liều. Tuy vậy bệ hạ cũng không nên trách phạt một bậc lão thần, chỉ nên tự trách phạt mình, ngày đêm tu tỉnh, để đợi nghe tin tức của thượng hoàng. Lại nên tìm lời khuyên can, cho được yên lòng thái hậu, còn việc triều chính, điều gì nên cải thì cải, để khỏi phụ lòng thượng hoàng đã truyền ngôi cho, thế là toàn hiếu đạo vậy.”

Thiên tử nghe nói lẩm nhẩm gật đầu, rồi truyền sai quan đi bốn phương để dò la tin tức. Khi tan triều rồi, nhân dân lao nhao nghị luận về việc thượng hoàng chán đời bỏ đi tu. Chúng lại tiếc thay cho Quyền Xương đang được sung sướng mà sao cũng liều thân, chẳng thiết chi đến nhà cửa. Mỗi người bàn một cách, mà vẫn không ai hiểu rõ duyên cớ ra sao. Thiên tử âu sầu buồn bã, ứa hai hàng lệ, lại lui vào hữu cung. Phi Giao hoàng hậu đón hỏi đầu đuôi câu chuyện thì thiên tử thuật lời tâu của Lương thừa tướng cho nghe và lại hỏi rằng:

– “Ái khanh nghĩ như thế thì trăm còn mặt mũi nào mà ở lại ngôi vua nữa!”

Phi Giao hoàng hậu vừa nghe nói, liền hằm hằm nổi giận cau đôi lông mày lại, quắc hai con mắt lên mà hỏi rằng:

– “Đã như thế thì bệ hạ xử ra thế nào?”

Thiên tử lại thuật cho nghe những lời tự trách lỗi của mình và muốn nhường ngôi vua, v. v...

Phi Giao hoàng hậu bỗng cười nhạt mấy tiếng mà rằng:

– “Bệ hạ đã nhu nhược vô quyền thì còn nói làm gì nữa. Tội đại bất kính như thế mà không đem chém đầu đi, lại còn tự trách lỗi mình và muốn nhường ngôi cho người khác. Lương Trần Lân kia! Hấn cậy mình là bậc lão thần, mà dám nói năng can dỡ, ta nên giết một người để cho nghìn người phải sợ, nếu không thì quốc pháp còn ra thế nào!”

Phi Giao hoàng hậu căm hờn muôn phần, kêu gầm lên rằng: “Thế này thì tức chết mà thôi”, làm cho thiên tử hoảng hốt sợ hãi, lại phải tìm lời khuyên giải khiến được yên lòng.

Vừa rồi kẻ hạ thần vào tả cung, bỗng thấy giường ghé lỏng chông, các cung nữ huyền não lạ thường mà không thấy Hùng hậu và bảo mẫu đâu cả. Hỏi ra mới biết rằng tòa Khâm Thiên giám tâu thiên tử cho đi tra xét trong hai cung thì hữu cung không tìm thấy gì, mà tả cung lại thấy dưới long sàng có nhiều bùa dầu, viết tên thiên tử và tên Phi Giao hoàng hậu.

Bấy giờ thiên tử nổi giận, nhất là Phi Giao hoàng hậu lại càng căm tức bội phần, nói rằng:

– “Không ngờ Hùng hậu ở trong cung, dám dùng bùa dầu để nguyên rửa thánh thượng. Việc này tất có ngoại thần lập mưu giao thông cùng các cung nữ.”

Nói xong tức khắc bắt con Bàn Nguyệt Tố và con Lý hoa Quyên ra tra hỏi. Hai tên cung nữ ấy thú nhận là mưu khế tự Bình Giang vương Hùng Hiệu giao thông với nội giám Ưông Kim. Bấy giờ Phi Giao hoàng hậu nổi giận, sỉ mắng Hùng vương và Hùng hậu mà rằng:

– “Thế này thì thiên đạo thật là chí công, lập tâm hại người, thành ra hại mình trước!” Muôn tâu thái hậu! Thái hậu thử nghĩ xem Phi Giao hoàng hậu như thế, có phải là một tay đại quý quyết hay không! Bấy giờ Phi Giao hoàng hậu rút ngay thanh bảo kiếm ra, chém chết hai tên cung nữ, lại cưỡng bách thiên tử phải truyền chỉ tức khắc tịch phong nhà Hùng vương và nã bắt toàn gia để trị tội. Muôn tâu thái hậu! Không ngờ Hùng vương có ba trăm gia binh, chúng cãi là chủ nhân vẫn một lòng trung thành, có sao thiên tử lại nghe lời sàm báng mà trị tội. Chúng tuốt gươm ra để giữ lấy vợ chồng Hùng vương, không cho các tướng vào bắt. Sau Mã Thuận tâu với Phi Giao hoàng hậu, tức khắc sai hai con của Đồ Man Hưng Phục là Đồ Man Định Quốc và Đồ Man An Quốc đem quân đến hễ kẻ nào kháng cự thì cho phép chém giết mà vaà bắt lấy vợ chồng Hùng vương. Bấy giờ ba trăm gia binh khóc lóc tan chạy, toàn gia Hùng vương đã phải giam vào ngục rồi. Thiên tử quá tin lời Phi Giao hoàng hậu, cho là Hùng vương có lòng phản quốc, định toàn gia tru lục. Còn Hùng hậu thì cứ giam vào lãnh cung, thử xem bệnh điên rồ kia thực giả thế nào. Lương thừa tướng thấy vậy định vào tâu can thì cửa cung đóng chặt mà không cho vào. Muôn tâu thái hậu! Lương thừa tướng vốn là người trung trực và nóng nảy. Trong khi tức giận, liền sụp lạy ở trước cửa cung mà than rằng:

– “Ta làm thừa tướng, chỉ chịu ngồi nhìn trong nước biến loạn không thể can ngăn được, thế thì trên phụ lòng ủy thác của thượng hoàng, dưới phụ lòng ngưỡng vọng của quốc dân, phỏng còn mặt mũi nào đứng tại chốn triều đường nữa!” Nói xong, đập đầu ở cửa cung mà chết.

Phi Giao hoàng hậu truyền chỉ đem thi thể đi chôn, lại vu cho Lương thừa tướng là đồng mưu với đảng phản nghịch. Muôn tâu thái hậu! Phen này thật là trời nghiêng đất lở, xin thái hậu nghĩ kế mau mau.

Thái hậu nghe nói, ngồi ngẩn người ra. Gia Tường công chúa cũng ứa nước mắt khóc mà bảo Lãng Mậu rằng:

– Lãng Mậu! Nhà ngươi lại đi dò la xem có tin tức gì lạ nữa không? Mau mau về báo.

Khi Lãng Mậu đi khỏi rồi, Gia Tường công chúa gạt nước mắt mà tâu với thái hậu rằng:

– Muôn tâu thái hậu! Mậu hậu chớ quá nghĩ. Ngày nay xin thái hậu hãy đến khuyên bảo Phi Giao hoàng hậu xá tội cho Hùng vương, rồi sau sẽ liệu kế.

Thái hậu thở dài mà than rằng:

– Ta nghĩ càng thêm hồ thẹn, chẳng còn mặt mũi nào! Sinh phải đưa con ngu ngốc như thế, để đến nỗi loài yêu quái dám lộng quyền. Bây giờ cũng không còn kể gì, âu là ta hãy đến hữu cung mà xem hình dáng con yêu quái ấy ra thế nào.

Nói xong, truyền sắp loan xa đi sang hữu cung. Nội giám vào tâu trước với vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn biết là thái hậu vì việc Hùng hậu mà đến, mới cùng Phi Giao hoàng hậu ra nghênh tiếp, mời thái hậu vào ngồi trong cung. Thái hậu nét mặt âu sầu, vua Anh Tôn và Phi Giao hoàng hậu đều sụp xuống lạy mà tâu rằng:

– Muôn tâu mẫu hậu! Thần nhi nhân bệnh, chưa kịp vào vấn an mẫu hậu, nay mẫu hậu tới đây, thần nhi thật đắc tội.

Thái hậu nói:

– Ta đến đây trước là thăm bệnh các con, sau là ta nghe một việc lạ, vậy phải thân hành đến để hỏi huyên.

Vua Anh Tôn nói:

– Muôn tâu mẫu hậu! Chẳng hay việc gì, sao mẫu hậu không truyền gọi con đến mà phán hỏi.

Thái hậu nói:

– Ta nghe tả cung có phát ra việc bùa dầu, con đã giam Hùng hậu vào lãnh cung và nã tróc toàn gia Hùng vương để giam ngục. Những việc kinh thiên động địa như thế, mà sao con không tâu cho mẹ nghe.

Vua Anh Tôn liền cúi đầu mà thưa rằng:

– Muôn tâu mẫu hậu! Không phải thần nhi dám giấu mẫu hậu, chỉ vì đảng võ hấn nhiều lắm, cho nên thần nhi chưa dám tâu trình.

Thái hậu thở dài mà than rằng:

– Con nói rất phải! Không những các quan triều thần là đảng võ họ Hùng, có khi ta đây cũng tức là đảng võ họ Hùng đó, vậy nên con phải giấu.

Vua Anh Tôn run sợ lại quì xuống mà tâu rằng:

– Mẫu hậu dạy như thế thì thần nhi còn biết nói thế nào!

Thái hậu nổi giận mà rằng:

– Ta mới hỏi thử có một câu mà con đã không biết nói thế nào, vậy thì sao con dám truất ngôi hoàng hậu, giết kẻ công thần, mà dám không bẩm mệnh ta. Ta hỏi con: Con cho việc ấy là việc triều đình quân quốc, ta đây không được quyền can thiệp đến phải không? Dẫu nhà thường dân thì làm con cũng phải bẩm mệnh cha mẹ, huống chi là hoàng gia. Có lẽ nào Hùng hậu kia đang làm mẫu nghi trong sáu năm nay, tội ác chưa rõ ra làm sao, mà đã vội đem bỏ vào lãnh cung giam cầm. Thôi, thôi! Nào ai là người lập kế giao thông? Nào ai là người đem bùa dầu vào yếm tại đây? Con bắt cả ra đây, để ta tra xét xem đầu đuôi thế nào, rồi sẽ bá cáo thiên hạ thần dân đều biết.

Phi Giao hoàng hậu không đợi cho vua Anh Tôn kịp trả lời, liền khép vạt áo quì xuống mà tâu rằng:

– Muôn tâu mẫu hậu! Nguyên trước con có sai hai tên cung nữ sang hầu chánh cung hoàng hậu, con vẫn khuyên bảo chúng nó phải chăm chỉ phục dịch, cấm không được đem lời sàm báng mà làm cho hai cung thất hòa. Không ngờ hai tên cung nữ ấy lại táng tận lương tâm, dám giao thông với bọn gian tà, đem bùa dầu vào trong cung yếm. Chúng nguyên rủa con thì còn có thể tha thứ được, chứ ai lại dám cả gan mà nguyên rủa thiên tử. Bây giờ con nghĩ quá giận, đã trót rút gươm chém chết hai tên cung nữ ấy. Muôn tâu mẫu hậu! Hai tên cung nữ ấy lại có thú nhận là mưu này tự nội giám Uông Kim. Thảo nào Uông Kim hôm trước bỗng nhiên ngộ cảm mà chết, thế mới biết lòng trời không dung kẻ gian. Ngày nay dẫu chúng chết cả rồi, không lấy ai làm chứng cứ, nhưng tội phản nghịch ấy thật đã rành rành.

Phi Giao hoàng hậu tâu xong thì thái hậu cười nhạt mấy tiếng mà phán rằng:

– Không đủ chứng cứ mà ghép tội cho người ta thì dẫu đối với thường dân cũng không nên, huống chi đối với một bà chánh cung hoàng hậu! Hai tên cung nữ kia, tự người sai sang, chẳng lẽ chúng lại phản chủ mà vào đảng với tả cung vậy. Xem thế có phải quả là mưu gian thối xưa của Triệu Cao trở hươu làm ngựa đó không? Hứa hậu thối xưa bị oan cũng vì kẻ ấy. Ta nực cười thay cho con ta làm vua mà không biết xét đoán, để đến nỗi bị dối lừa. Sao con không nghĩ tình ân ái vợ chồng trong sáu năm trời nay! Sao con không nghĩ khi trước tự ai tâu xin lập hữu hoàng hậu! Huông chi chánh cung hoàng hậu vốn là người hiền thực, ngày nay lại đang có thai, con nở lòng nào! Và vợ chồng Hùng vương vốn có ơn to với nhà Hoàng Phủ ta, ta và thân mẫu ta thối xưa nhờ tay Vệ vương phi mà sống. Hùng vương lại tận trung báo quốc trong bấy nhiêu năm trời không một tội lỗi gì, thật là trụ đá vững vàng của triều đình đó. Dẫu có tội lỗi cũng nên phải xét đoán cho minh, có sao lại nã tróc tức thì mà định ngày mai xử tử? Vậy thì con tránh sao cho khỏi tiếng hôn quân! Việc khác ta không nói làm chi vội, ngày nay ta chỉ xin xon hãy xá tội cho nhà họ Hùng. Nếu không thì con phải đem Uông Kim và hai tên cung nữ ra đây đối chứng cho ta coi!

Thái hậu vừa nói vừa hầm hầm nổi giận. Phi Giao hoàng hậu cười nhạt tâu:

– Muôn tâu mẫu hậu! Chẳng hay mẫu hậu trở ai là Triệu Cao, ai là kẻ bày mưu hại Hứa hậu? Từ khi con vào cung đến nay, chưa hề dám thất lễ với chánh cung hoàng hậu bao giờ. Con vẫn ngày đêm chăm chỉ, thay chánh cung mà trông nom các việc ở trong cung. Con đối đãi chánh cung hoàng hậu thật đã hết đạo thần thiếp. Chánh cung hoàng hậu nghe lời sàm báng có ý nghi con, con vẫn tưởng lâu ngày rồi cũng nguôi lòng. Ai ngờ lại lấy làm thâm thù mà dùng đến cách bùa dầu. Nguyên rủa con chẳng kể làm chi, nhưng nguyên rủa thiên tử thì thật là đáng tội. Hai tên cung nữ kia thông mưu hại chủ, giết chết cũng chẳng còn thương. Còn như cách con đối đãi với chánh cung hoàng hậu như thế nào thiết tưởng mẫu hậu đã thường trông thấy. Chẳng qua chỉ vì chánh cung hoàng hậu còn trẻ tuổi, chưa có định kiến. Mà tội vợ chồng Hùng vương dẫu bị toàn gia tru lục, cũng chẳng có oan! Thiên tử cũng nghĩ là bậc công thần, định bắt bỏ ngục rồi sẽ tâu trình mẫu hậu. Nhưng đến khi bắt thì hấn là đảng phản nghịch, cho nên gia binh mới

dám tuốt gươm mà kháng cự với quan khâm sai. Muôn tâu mẫu hậu! Việc này bỏ đi làm sao cho được! một nhà thường dân dám kháng cự triều đình, tội còn gia đặng, huống chi thân làm quốc trượng, chức trọng phiên vương, giả sử có biến cố nào thì nguy cho xã tắc. Vả đường đường thánh chỉ mà dám coi thường thì sao đáng làm gương cho triều thần vậy. Mẫu hậu bảo rằng Hùng vương có công lao với nước, con thiết tưởng triều đình báo đền cũng quá hậu lắm tay! Cha được phong vương, hai trai đều làm quan to, con gái lập làm chánh cung hoàng hậu. Toàn gia phú quý, nữ nào còn mưu phản triều đình. May mà thiên tử có hồng phúc, khiến cho bùa dẫu không ứng nghiệm. Một tội phản nghịch như thế, mẫu hậu còn bênh vực làm chi. Nay mẫu hậu xét đoán không minh, chỉ biết ơn riêng mà không nghĩ đến phép công việc nước, cưỡng lời trái lý, vì họ Hùng mà sĩ mắng thiên tử, còn chẳng ra thể thống nào.

Phi Giao hoàng hậu nói xong thì đứng phắt dậy mà quay mặt đi, làm cho thái hậu cảm tức không biết đường nào. Thái hậu lại lôi đình nổi giận, rồi đập bàn quát mắng:

– Phi Giao kia! Mày không biết mình lại còn dám nói càn! Mày khinh miệt chánh cung hoàng hậu mà lộng quyền làm bậy, dám mượn uy thiên tử, chực giết oan kẻ công thần. Mày dùng Mã Thuận làm kẻ phúc tâm, để giao thông với bọn tôn thất, trong ngoài ai cũng biết cả. Ta nghĩ tình cô cháu mà ần nhẫn cho mày trong bấy nhiêu lâu. Ai ngờ mày mỗi ngày một tệ, mày dẫn dụ con ta làm điều thất đức.. Việc gì cũng mặc, nhưng ngày nay mày phải tha Hùng hậu và không giết nhà họ Hùng. Ta nhắm mắt đi thì thôi, chứ còn ta đây thì mày chớ nên làm bậy quá. Dẫu làm vua một nước thì cũng phải biết vâng lời mẹ cha. Phi Giao kia! Mày chớ hiểu lầm! Ta đây cũng là một tay nữ tướng, thế mà trong hai mươi năm nay ta ở trong cung, không hề trái lễ một tý gì. Mày chớ thấy ta nhân từ mà dám hỗn láo!

Thái hậu càng nói, lại càng cảm tức muôn phần. Vua Anh Tôn run sợ quì ở trước mặt thái hậu mà tâu rằng:

– Muôn tâu mẫu hậu! Xin mẫu hậu bớt giận, con xin giáng chỉ xá tội cho nhà họ Hùng.

Thái hậu nói:

– Tha cả Hùng hậu nữa! Nếu không thì đem cả Phi Giao giam vào lãnh cung.

Phi Giao hoàng hậu cười nhạt:

– Mẫu hậu định giam con đó chẳng! Vị tất đã giam nổi! Mẫu hậu ơi! Mẫu hậu có biết tự ai lập con làm hữu hoàng hậu, có phải tự thượng hoàng giáng chiếu cho khắp thần dân trong mười ba tỉnh đều biết đó không? Ngày nay mẫu hậu muôn biếm truất con sao cho được, nếu muốn biếm truất con tất phải đợi có lệnh thượng hoàng.

Thái hậu quát to:

– Thượng hoàng giáng chiếu lập mày làm hữu hoàng hậu, thế thì tả hoàng hậu khi trước, để có khi không phải tự thượng hoàng giáng chiếu lập lên hay sao!

Phi Giao hoàng hậu nói:

– Hùng hậu phạm tội phản nghịch, quyết không thể tha được, ngày nay phiếm truất vào lãnh cung, còn là khoan thứ đó. Đến như con đây, có tội lỗi gì mà mẫu hậu muốn phiếm truất.

Thái hậu nghe lời, cau mày nghiêng răng mà rằng:

– Mày cãi là mày không có tội lỗi, nhưng mày thử tự nghĩ thân mày xem bao nhiêu tội: Mày làm mê hoặc thiên tử mà dung túng bọn quyền gian; không nghe lời trung ngôn, để đến nỗi một bậc lão thần phải đập đầu mà tự tử. Mày dùng Mã Thuận giao thông với bọn tôn thất, làm nhiều việc càn rỡ lạ thường. Mày chỉ biết cậy thế hành hung, còn giang sơn này dẫu về tay ai, mày cũng chẳng quản vậy.

Thái hậu nói chưa dứt lời thì Phi Giao hoàng hậu hàm hàm nổi giận:

– Con có cậy thế hành hung, khiến giang sơn này về tay bọn nội thất, há chẳng còn hơn mẫu hậu binh vực họ Hùng sỉ mắng thiên tử, muốn đem giang sơn này trao cho bọn ngoại thích, hay sao!

Thái hậu nghe nói, lại càng căm tức bội phần, không thể nào nhịn cho được, mới quát to:

– Thôi, thôi! Thế này thì còn nói chi nữa! Âu là ngày nay ta quyết vì nhà Hoàng Phủ ta mà trừ tai vạ này.

Thái hậu vừa nói, vừa rút thanh bảo kiếm treo ở trên tường, rồi xông đến trước mặt Phi Giao hoàng hậu mà giơ lên chém. Vua Anh Tôn trông thấy, chẳng còn hồn vía nào nữa, vội vàng lấy Phi Giao hoàng hậu và khóc mà tâu với thái hậu rằng:

– Muôn tâu mẫu hậu! Muôn điều làm lỗi, con xin chịu cả. Nếu mẫu hậu giết hữu cung thì xin mẫu hậu giết con trước.

Các nội giám và cung nữ cũng đều run sợ, quì xuống mà đồng thanh tâu rằng:

– Muôn tâu thái hậu! Hữu hoàng hậu còn trẻ tuổi, có trót đại nói quá xúc phạm đến thái hậu, xin thái hậu cũng vì thánh thượng mà tha thứ một phen.

Vua Anh Tôn cũng khóc mà tâu rằng:

– Nếu mẫu hậu không xá tội cho hữu cung thì xin mẫu hậu giết cả con luôn thể, để trị tội bất hiếu của con.

Thái hậu nín lặng không nói câu gì, chỉ thở dài một tiếng, ném thanh bảo kiếm mà ngồi xuống ghế. Các cung nữ xúm lại đỡ Phi Giao hoàng hậu dậy. Bấy giờ Phi Giao hoàng hậu khiếp đảm kinh hồn, nét mặt tái mét, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, bất đắc dĩ cũng phải quì ở bên cạnh vua Anh Tôn mà phủ phục xuống đất. Vua Anh Tôn vừa lạy vừa tâu rằng:

– Muôn tâu mẫu hậu! Xin mẫu hậu bớt giận mà khoan thứ cho chúng con được đổi lỗi từ đây. Con đã khẫu truyền cho nội giám tức khắc tha tả hoàng hậu rồi. Con xin cam chịu tội bất hiếu.

Vua Anh Tôn vừa tâu vừa phủ phục xuống đất mà khóc. Thái hậu thở dài một tiếng rồi phán:

– Phi Giao! Thân phụ con vốn là người trung hiếu, thân mẫu con cũng hiền thực lạ thường. Trong anh em chị em chẳng có ai ngỗ nghịch cả, mà sinh ra con có tính gian hiểm lắm thay. Nếu vậy là một tai vạ cho nhà cho nước, con nên phải đổi lỗi mới được.

Nói xong, lại ngoảnh lại bảo vua Anh Tôn rằng:

– Từ nay tả hoàng hậu theo sang ở cung ta, trước là ta trông nom bệnh trạng cho, sau là để tránh khỏi những lời sàm báng. Chờ khi tả hoàng hậu hạ sinh hoàng nam, bấy giờ sẽ hay.

Nói xong, tức khắc đứng dậy về cung.

Lại nói chuyện đến việc nã tróc nhà họ Hùng. Nguyên ngày hôm ấy, Hùng Hiệu tiếp được gia thư của Hùng Khởi Thần gửi đến, báo tin nhà Hoàng Phủ được bình an cả. Hoàng Phủ Tương vương và Mạnh vương phi thì làm nhà ra ở tại bên mộ hai thân, còn Lương phu nhân cùng Lưu phu nhân thì phải trông nom mọi việc ở trong vương phủ. Nếu triều đình không xảy ra sự biến cố gì thì con và biểu huynh⁴⁷ đến thu này sẽ trở về kinh địa. Vợ chồng Hùng Hiệu đang xem thư thì bỗng thấy phía ngoài nào động có một tì nữ chạy vào khóc mà bầm răng:

– Dám bầm lão gia, không biết việc gì mà mặt ngoài có quan quân kéo đến, đang bắt trói các gia đình. Sắp vào tới đây, nói là phụng mệnh thánh thượng.

Vợ chồng Hùng Hiệu nghe báo, đã hơi hiểu việc, tức khắc truyền gọi Lương Cẩm Hà phu nhân và Phi Loan quận chúa để cùng ra tiếp chiếu. Hùng Hiệu lại dặn người nhà cấm không được khóc lóc.

Khi ra đến Ngân An điện thì thấy khâm sai quan là Tề vương đứng giữa, còn nội giám Mã Thuận đứng một bên, nét mặt hơn hờ. Hùng Hiệu quì xuống đất. Tề vương mở chiếu chỉ ra đọc. Tờ chiếu như sau:

“Thừa thiên hưng vận, hoàng đế chiếu rằng:

Làm tôi thờ vua, tất phải tận trung, làm con thờ cha tất phải tận hiếu, còn vợ thờ chồng, cũng tất phải một lòng kính thuận mới nên. Nay tả cung Hùng hậu bỗng đem lòng oán vọng hoàng gia, qua nghe lời những bọn tiểu nhân, làm nhiều điều trái phép. Thế mà Bình Giang vương Hùng Hiệu và vợ là Vệ thị không biết khuyên bảo con gái, lại còn xui giục làm càn, giao thông với bọn nội giám Ưng Kim, mật bảo hai tên cung nữ đem bùa dầu yểm chôn ở dưới long sàng, đã ba tháng nay vậy. May mà đạo trời công chính, không dung kẻ gian, bỗng thấy tòa Khâm Thiên giám tâu rằng có yêu tinh hiển hiện, phải tra xét trong nội cung, bấy giờ mưu gian mới bại lộ.

Than ôi làm kẻ thần tử, dám nguyện rửa quân thượng thì tội ác ấy thật không sao có thể khoan tha. Hùng hậu kia nghĩ tình ân ái trong sáu năm, tha tội chết cho, hãy đem vào lãnh cung; còn vợ chồng Hùng Hiệu chịu ơn vua lộc nước đã hai mươi năm nay mà không biết tận trung báo quốc thì chết cũng đáng tội. Vậy trẫm sai Tề vương Hiến Khánh phụng mệnh đòi lại ấn kiếm nguyên soái. Lại tịch biên gia sản, và tróc nã toàn gia giao cho Tam pháp tư kết án trị tội.

⁴⁷ trở Triệu Câu

Khâm thử!”

Hùng Hiệu nghe xong sụp lạy, đứng dậy nộp trả ấn kiếm, rồi thở dài mà than rằng:

– Hùng Hiệu này cô phụ hoàng ân, đầu chết cũng đáng, chỉ tiếc rằng lại mang tiếng phản nghịch thì thật là một sự di hận vô cùng vậy.

Mã Thuận bữu môi, truyền cho quân sĩ lột bỏ mũ áo của Hùng Hiệu và xích tay lại. Bỗng thấy Vệ vương phi cùng Lương phu nhân và Phi Loan quận chúa thủng thỉnh đi đến. Tề vương trông thấy, có ý không nỡ, mới truyền bảo quân sĩ rằng:

– Bọn vương phi kia, bắt tất phải dùng đến xiềng xích.

Vệ Dũng Nga vương phi mỉm cười mà bảo rằng:

– Nói làm chi thế! Đã là kẻ phạm tội thì đầu xiềng xích cũng chẳng ngại chi, xin người cứ chiếu theo quốc pháp.

Mã Thuận nói:

– Vệ vương phi biết phép như thế là phải, còn Phi Loan quận chúa thì hữu hoàng hậu đã khẩu truyền cho được miễn giam chỉ đưa vào trong phủ phò mã, rồi cùng Hùng Khởi Thần ly hôn, đợi khi Hoàng Phủ Tương vương hết tang, bấy giờ sẽ gả cho người khác.

Mã Thuận nói chưa dứt lời thì Phi Loan quận chúa thẹn đỏ mặt lên, cau mày mà rằng:

– Phi Loan này đã ở nhà họ Hùng thì ngày nay cũng xin theo họ Hùng vào trong ngục luôn thể, không dám tuân chỉ về phủ phò mã làm chi. Nhà người tâu giúp với hữu hoàng hậu rằng ta đây không mặt mũi nào mà xin từ hôn một lần nữa.

Phi Loan quận chúa nói xong hai hàng nước mắt chảy xuống đầm đầm. Bỗng thấy gia binh ở ngoài cửa kéo đến, vây kín bốn mặt. Chúng reo ầm lên rằng:

– Thánh thượng không minh, lại nghi cho Hùng vương là kẻ phản nghịch, vậy chúng ta nên liều chết mà giữ lấy chủ nhân, cấm không cho ai được động đến.

Nói xong, cùng tuốt gươm ra, rồi cầm ở tay. Tề vương run sợ, vội vàng nắm tay Hùng Hiệu mà kêu rằng:

– Quốc trượng ơ! Xin quốc trượng bảo toàn tính mệnh cho tôi. Tôi chỉ phụng mệnh thánh thượng, bắt đắc dĩ mà phải tới đây, chứ thực tôi không có lòng nào dám hãm hại quốc trượng vậy.

Nội giám Mã Thuận trông thấy gia binh toàn thị những tay hùng dũng, cũng kinh hồn khiếp đảm, mới nhân lúc Tề vương còn đang giải quyết mọi lẽ, liền lên ra cửa ngoài, lên ngựa về phi báo. Hùng Hiệu truyền bảo các gia binh rằng:

– Các người còn ngu dại làm thế không được, sao lại dám cả gan mà kháng cự với triều đình. Đạo làm thần tử, phải vâng lời quân thượng, đầu bắt mình chết mình cũng không dám chối từ. Nay triều đình đã giáng chỉ bắt ta, các người chớ nên kháng cự.

Các gia đình đều nói:

– Dám bầm vương gia! Chúng con đội ơn vương gia đã lâu năm, trộm thấy vương gia thật là một người tận trung báo quốc. Ngày nay không biết tự ai sàm báng, mà thánh thượng lại nghi cho vương gia là kẻ phản nghịch. Cứ theo lời trong chiếu thư nói thì vương gia vào ngục chuyên này, khó lòng mong được toàn sinh, vậy ba trăm chúng con đây định liều chết giữ lấy vương gia, rồi theo vương gia cùng vào tâu thánh thượng xét nỗi oan tình mà giáng chỉ tha tội cho vương gia vậy.

Chúng nó xong liền quanh cả lại mà giữ lấy Hùng Hiệu, Hùng Hiệu nổi giận mắng giận rằng:

– Các người làm bậy, khiến cho tấm lòng trung thành của Hùng Hiệu này vì các người mà không giải tỏ ra được. Các người không nghe lời ta thì chẳng còn ra thể nào!

Hùng Hiệu vừa nói vừa hầm hầm căm tức, lấy một thanh gươm toan đâm cổ tự tử. Tề vương luống cuống không biết làm thế nào, ngoảnh lại trông thấy Vệ Dũng Nga vương phi, liền kêu rầm lên mà bảo rằng:

– Vệ vương phi ơi! Ngày nay quốc trượng tự vẫn thì tôi biết phúc tâu thế nào cho được.

Vệ Dũng Nga vương phi chạy lại, giật lấy thanh gươm rồi quát mắng gia binh:

– Ngày nay triều đình giáng chỉ bắt vợ chồng ta bỏ ngục, không phải đã xử tử ngay đâu, cũng còn tra xét, nếu thật oan khuất, sẽ được khoan tha. Nay cứ theo như ý các người làm thì thành ra các người lại buộc cho vợ chồng ta vào tội phản nghịch đó. Các người nên mau mau giải tán đi, kéo ta cũng không thể tha các người được.

Các gia binh nghe nói đều khóc òa lên mà rằng:

– Dám bầm vương gia và vương phi! Chúng con chịu ơn cơm nặng áo dày trong bấy nhiêu lâu, ngày nay vương gia và vương phi vào ngục thì chúng con xin tình nguyện cùng nhau theo chết.

Nói xong, liền bỏ cả gươm xuống. Tề vương thấy vậy cũng phải khen ngợi rằng:

– Quốc trượng đối với quân sĩ thật có lòng nhân từ, khiến cho chúng phải cảm phục như vậy thì khi nào nữ phụ ơn triều đình. Nội giám Mã Thuận, thật đã vu oan cho kẻ trung thân. Ngày nay việc xảy ra dường này, khó cứu lại cho được, âu là tôi phải tâu với thánh thượng để giải oan cho quốc trượng mới xong.

Tề vương nói chưa dứt lời thì bỗng thấy mặt ngoài có ba trăm cấm binh kéo đến, vây kín cả chung quanh phủ. Đồ Man Định Quốc và Đồ Man An Quốc ngang nhiên bước vào, mở chiếu thư tuyên đọc. Tờ chiếu như sau:

“Thừa thiên hưng vận, hoàng đế chiếu rằng:

Hùng Hiệu phạm tội phản nghịch, đáng lẽ phải xử tử ngay, nhưng trẫm nghĩ thương là kẻ công thần, cho nên còn bắt giam để tra xét, không ngờ có chí phản nghịch đã lâu, vậy mới dám kháng nghịch thánh chỉ. Nay chuẩn bắt toàn gia Hùng Hiệu đem ra hành hình. Chỉ ban đặc ân cho vợ chồng Hùng Hiệu được toàn thi thể, đó cũng là lòng khoan thứ của trẫm vậy.

Còn bọn gia binh thì phải chém hết, để trị tội kháng cự triều đình.

Khâm thử!”

Vợ chồng Hùng Hiệu nghe chiếu, nét mặt vẫn cứ nghiêm nhiên như thường. Hùng Hiệu lại nói với Tề vương rằng:

– Gia binh tôi quá ư ngu xuẩn, chúng xót thương vì chủ mà không biết thế nào là trái phép triều đình. Tôi thiết tưởng thánh thượng cũng nên rộng ơn mà khoan tha cho, chỉ trị tội một mình nhà tôi là đủ.

Vệ Dũng Nga vương phi cũng thở dài mà nói với Tề vương rằng:

– Con dâu tôi là Lương Cẩm Hà nên để theo tôi cùng chết, còn Phi Loan quận chúa thì chưa làm lễ thành hôn, chiếu luật chưa có thể trị tội được. Vậy nên tha cho quận chúa lại trở về nhà Hoàng Phủ.

Phi Loan quận chúa nghe lời liền nói với Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

– Cô mẫu ơi! Lòng con đây quyết không bao giờ thay đổi dầu sống hay chết cũng xin theo cô mẫu, để tỏ rằng nhà Hoàng Phủ con cũng chưa đến nỗi táng tâm.

Phi Loan quận chúa nói đến sự đau lòng ấy, lại vật mình lăn khóc. Vệ Dũng Nga vương phi không thể cầm nước mắt cho được, vội đỡ Phi Loan quận chúa dậy mà bảo rằng:

– Phi Loan quận chúa thật là một người hiền nữ, quả không phụ lòng tương tri của ta trong nửa năm trời nay.

Đồ Man Định Quốc truyền cho quân sĩ cứ theo phép công mà xích tay vợ chồng Hùng Hiệu, lại xích tay cả Phi Loan quận chúa và Lương Cẩm Hà phu nhân. Hùng Hiệu bấy giờ trong lòng chua xót, không thể nhịn được, mới phải nói với Đồ Man Định Quốc rằng:

– Đồ Man đại tướng quân ơi! Bọn nữ lưu kia không nên bắt chúng phải lột áo, cứ xích tay không cũng được.

Đồ Man Định Quốc nghe nói cả cười mà rằng:

– Bây giờ quốc trượng mới biết tôi là đại tướng quân! Quốc trượng vẫn tưởng rằng mặt trời cứ đứng ngọ mãi, ai ngờ cũng có lúc phải xế về tây. Quốc trượng ơi! Hôm trước quốc trượng đừng ra oai mà quát chém tôi thì làm chi đến nỗi khổ sở cho lắm.

Nói xong, truyền quân sĩ mau mau lột áo. Vệ Dũng Nga vương phi thấy vậy, trong lòng căm tức, liền quát một tiếng mà rằng:

– Anh em nhà ngươi chớ có cậy thế làm càn! Nhà ngươi muốn lột áo, ra sẽ làm cho ngươi biết tay họ Hùng này!

Nói xong, quay mình trở lại, giật tung xiềng xích ra, rồi bước rảo mấy bước, hai tay nắm lấy hai anh em Đồ Man Định Quốc mà quát to lên rằng:

– Trước sau ta cũng một chết mà thôi, chi bằng ta giết hai đứa gian tặc này để đền ơn thánh thượng!

Quan quân bấy giờ đều kinh sợ thất sắc. Tề vương vội vàng van lạy mà rằng:

– Trăm lạy vương phi! Xin vương phi tha cho hai tướng quân thì tôi được đội ơn vạn bội. Dầu không lột áo, cũng chẳng hề chi. Việc này thật Đồ Man tướng quân có lỗi vậy.

Hùng Hiệu cũng khuyên bảo Vệ Dũng Nga vương phi rằng:

– Phu nhân ơi! Những đũa gian tặc rồi sau này nó cũng không tránh khỏi lưới trời. Nếu phu nhân giết nó thì tội kháng cự triều đình, ta đây khó lòng mà tránh khỏi. Cái tai vạ của nhà ta, tôi và phu nhân đều đã biết trước. Thôi thì chết cũng cam lòng, chỉ tiếc một điều rằng ta không biết nghe lời Hoàng Phủ Tương vương khuyên ta hôm xưa, để đến nỗi lại mang tiếng phản nghịch vậy.

Bấy giờ Vệ vương phi mới buông Đồ Man Định Quốc và Đồ Man An Quốc ra. Hai người đứng dậy, truyền quân sĩ cứ để nguyên áo mà trói lại. Tịch biên hết tài sản trong vương phủ. Khi tịch biên xong, Tề vương toan trở về phúc chỉ thì bỗng lại có thánh chỉ đến. Mọi người đều quì cả xuống để nghe. Nội giám mở tờ chiếu ra tuyên đọc. Chiếu rằng:

“Bình Giang vương Hùng Hiệu tội ác rõ rệt, đáng lẽ phải xử quyết ngay, nhưng hai tên cung nữ thú nhận mưu gian ấy trong khi trăm nỗi giận thì chúng khiếp sợ mà chết. Còn kẻ đồng đảng là nội giám Ưông Kim kia cũng bị trúng phong mà chết từ trước rồi. Vì cơ ấy thái hậu cho là chưa đủ chứng cứ, nên phải xét xử lại. Vậy trăm hãy ân xá cho một nhà Hùng Hiệu được khỏi tội chết, tạm giam vào ngục, đợi khi pháp tư thẩm định rồi, bấy giờ sẽ thỉnh chỉ thái hậu mà nghị án. Hoàng Phủ Phi Loan không muốn ly hôn, xin theo họ Hùng vào ngục cũng cho được tùy ý.

Khâm thử.”

Khi tuyên đọc chiếu thư xong, ai nấy đều tung hô vạn tuế. Tề vương truyền giải cả vào ngục, rồi về cung phúc chỉ. Khi Tề vương về khỏi rồi, nội giám Lăng Mậu nói với Hùng Hiệu rằng:

– Dám bẩm quốc trượng! Chẳng hay quốc trượng có biết việc quan Lương thừa tướng không?

Hùng Hiệu kinh ngạc mà hỏi rằng:

– Việc gì vậy?

Nội giám Lăng Mậu khẽ thầm gạt nước mắt, thuật hết đầu đuôi việc Lương thừa tướng tự tử cho nghe. Vợ chồng Hùng Hiệu chẳng còn hồn vía nào. Lương Cẩm Hà phu nhân nghe tin thân phụ tạ thế thì vật mình than khóc. Hùng Hiệu cũng khóc mà rằng:

– Lương thừa tướng ơi! Thừa tướng vì họ Hùng ta mà đập đầu tự tử. Đã đành rằng sáu mươi tuổi đầu thì chết cũng đáng đời, nhưng thật để một mối thương tâm cho Hùng Hiệu này. Bao giờ còn được trông thấy một người trung quân vị quốc như thế! Còn như Hùng Hiệu này, khởi quân từ chốn thảo mao, trải thờ hai triều, phú quý đến thế này là cùng cực. Thế mà sống chẳng ích gì cho nước, chết lại mang tiếng bất trung, còn mặt mũi nào trông thấy ai nữa! Chi bằng ta cũng tâu xin thánh thượng tứ tử để được theo Lương thừa tướng cùng xuống suối vàng cho rồi.

Hùng Hiệu nói xong, lại vật mình lăn khóc. Đồ Man Định Quốc và Đồ Man An Quốc liền giục mau mau giải vào trong ngục. Hùng vương phủ đệ đều bị niêm phong cả, thuở trước lòng lẫy kẻ sao cho xiết, mà bây giờ cú kêu quạ đậu lạnh ngắt như tờ. Nhân dân trong nước ai cũng than thở mà thương Hùng Hiệu là người trung lương, từ khi chương quản binh quyền hơn hai mươi năm trời, không hề dung túng quân sĩ làm điều những nhiều như Lưu Tiệp thuở trước. Vẫn tướng danh thơm ấy sử xanh ghi chép, ai ngờ hóa công cũng ghen ghét với kẻ trung lương.

Lại nói chuyện thi thể Lương Trần Lân thừa tướng khi đưa về tướng phủ, hai mắt vẫn mở trừng trừng, lại hình như có giọt lệ nhỏ sa vậy. Mảnh đầu vỡ toát, máu chảy đầm đìa, Lương Trần Lân phu nhân chẳng quản chi cả, cứ ngồi ôm lấy mà khóc. Các nữ tỳ đều xúm lại khuyên giải rằng:

– Ngày nay hai vị công tử đều về quê nhà, ở đây chỉ trông cậy có mình phu nhân, xin phu nhân chớ lo nghĩ quá mà thành bệnh thì lấy ai là người trông coi các việc vậy.

Lương Trần Lân phu nhân nghe nói mới lau nước mắt mà đứng dậy, bỗng mặt ngoài truyền báo có quan thừa tướng Nguyễn Long Quang đến. Khi Nguyễn Long Quang vào tới nơi, Lương Trần Lân phu nhân quì xuống mà thưa rằng:

– Nguyễn tướng công ơi! Phu quân tôi chẳng may gặp phải tai nạn này, hai con tôi đều ở quê nhà tất cả, vậy công việc ngày nay, chớ tướng công trông nom giúp cho, còn thân già này xin cam lòng chịu theo phu quân tôi về nơi chín suối.

Nói xong, liền dập đầu sụp lạy. Nguyễn Long Quang nghe nói trong lòng đau xót lạ thường, cũng khóc mà đáp lễ lại, rồi bảo nữ tỳ đỡ Lương phu nhân dậy để nói chuyện, Lương phu nhân vâng lời đứng dậy. Nguyễn Long Quang nói:

– Lão phu nhân ơi! Lúc này không phải là lúc nên chết. Tôi chỉ tiếc thay cho Lương thừa tướng liệu mình như thế mà không bỏ ích gì cho nước nhà. Bây giờ còn nói chi được nữa. Nhưng tổ chim đã đỗ, khi nào còn có trứng lành, phu nhân cũng đừng viết thư gọi các công tử tới đây làm chi. Ngày nay tiện nhi cáo quan trở về quê nhà, may còn chưa đi, để tôi bảo nó phù linh cứu quan Lương thừa tướng đây và đưa phu nhân về quê một thể. Các việc trong nhà đã có tiện nhi trông nom giúp. Phu nhân chớ nên liệu mình mà lại đi họa cho hai vị công tử nhà ta. Mấy lời Lương thừa tướng đây tâu bày hôm trước, Phi Giao hoàng hậu còn căm tức chưa nguôi. Phu nhân muốn bảo toàn tôn tự họ Lương thì xin đừng nói những lời oán vọng, kéo đến tai Phi Giao hoàng hậu lại gây nên một vạ to. Vừa rồi thái hậu có quả trách thánh thượng và Phi Giao hoàng hậu. Bây giờ Phi Giao hoàng hậu dẫu không dám nói, nhưng trong lòng căm tức bội phần. Mã Thuận đang ở trong cung, cũng khiếp sợ mà phải cáo ốm. Tuy vậy chưa lấy chi làm chắc, chẳng qua chỉ tạm yên ít ngày thôi. Phu nhân chớ ở lâu tại đây, nên kíp sửa soạn khởi hành, họa may thánh thượng có nghĩ lại mà giáng chỉ thương đến bậc lão thân chẳng.

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có thánh chỉ đến. Lương Trần Lân phu nhân vừa khó vừa ra nghênh tiếp thánh chỉ. Nội giám Lã Xương mở tờ chiếu thư ra tuyên đọc. Chiếu rằng:

“Nội các văn uyên điện đại học sĩ là Lương Trấn Lân, trải thờ ba triều, xưa nay vẫn giữ một lòng trung trực, chỉ vì tính vốn nóng nảy, không được ôn hòa, trầm nghĩ thương là bậc lão thần, cho nên thường hay khoan thứ. Mới rồi, bỗng giao thông với đảng phản nghịch, dám tâu bậy nói càn, trầm cũng rộng ơn mà không trách chi cả. Ai ngờ Lương Trấn Lân tự biết tội ác của mình, khó lòng tránh khỏi lưới thép, bởi vậy mới đập đầu tại cửa cung mà chết, để mua lấy tiếng trung trực và đổ cho trầm là một vị hôn quân. Than ôi! Chết thật đáng thương, nhưng lòng cũng quý quyết, chiếu luật nên phải nghiêm trị, bắt vợ con ra hành tội, để làm gương cho người sau. Tuy vậy, trầm xét công giúp nước đã lâu, vậy phải giáng chỉ ân xá, vẫn cho được tặng thụy như lệ, truyền Lễ bộ quan tuân hành.

Khâm thử!”

Lại nói chuyện Nguyễn Long Quang phu nhân là bà Vương thị, sinh được một người con trai tên gọi Nguyễn Thụy đã ba mươi sáu tuổi. Nguyễn Thụy lấy con gái Lưu Khuê Quang, chưa có con trai, chỉ sinh được hai gái: Một người tên gọi Phương Xuân, mới mười lăm tuổi, và một người tên gọi Thiều Xuân, mới mười ba tuổi, lại còn một người con trai thứ xuất tên gọi Quan Kha. Nguyễn Thụy đỗ sớm, làm quan đến trấn quản đạo, đủ lệ sáu năm được về kinh dẫn kiến. Bấy giờ đem Lưu phu nhân và con cái tiến kinh, liền cáo nghỉ nửa năm, để về quê hương thăm phần mộ. Trong nhà đang đoàn viên sum họp vui vẻ lạ thường. Bỗng thấy Nguyễn Long Quang ở ngoài bước vào, hai mắt đầm đìa giọt lệ. Mọi người thấy vậy đều đứng cả dậy. Nguyễn Long Quang gạt nước mắt gọi Nguyễn Thụy đến thuật chuyện cho nghe và bảo rằng:

– Cứ như công việc trong triều ngày nay thì ta cũng nên liệu mình tự tử là phải! Chỉ vì Lương thừa tướng đã chết mà ta lại chết thì giang sơn này biết trông cậy vào ai. Bởi vậy ta muốn theo gương quý báu của Địch Nhân Kiệt thưở xưa mà nương nấu đứng ở trong triều đường, để sau này sẽ tùy cơ ứng biến.

Nói xong, lại thuật hết đầu đuôi mọi việc trong triều cho cả nhà nghe, ai nấy đều lấy làm kinh ngạc. Nguyễn Long Quang phu nhân nghe nói cũng ứa hai hàng nước mắt mà khóc thương. Nguyễn Thụy nói:

– Thân phụ ơi! Thân phụ đã quyết định như vậy, con xin vâng lời. Nhưng ngày nay con đi thì yên lòng làm sao cho được, chẳng may xảy gặp việc gian hiểm, thành ra con không được gần gũi dưới gối hai thân.

Nguyễn Long Quang phu nhân bảo rằng:

– Con cứ yên lòng. Thân phụ con không phải là người nóng nảy như Lương thừa tướng, tâm cơ kín đáo, chắc không khi nào đến nỗi bị hại vì bọn quyền gian. Con cứ vâng lời trông nom giúp tang sự cho Lương phu nhân, và trở về Vân Nam thăm mộ phần tổ tiên một thể. Thân phụ con chịu ơn triều đình quá hậu, thế tất phải ở đây, còn con nên mau mau trở về quê nhà, cũng là một kế hay cho ta vậy.

Nói xong, lại gọi người con dâu là Lưu phu nhân⁴⁸ đến mà dặn bảo rằng:

– Con nên sửa soạn đồ hành lý để sắp sửa trở về quê nhà, ta còn phải sang giúp bà Lương thừa tướng.

⁴⁸ vợ Nguyễn Thụy

Nguyễn Long Quang phu nhân đứng dậy lên kiệu đi sang Lương phủ, trông nom việc khâm liệm cho quan Lương thừa tướng.

Lại nói chuyện khi Lương Trấn Lân thừa tướng mới chết, chỉ có Nguyễn Long Quang và Hoàng Phủ Triệu Lân cùng vài ba người bạn thân đến viếng thăm mà thôi. Sau chúng thấy thái hậu có sai người phúng viếng và giáng chỉ uỷ dụ, bấy giờ mới lại kéo nhau đến thăm hỏi, náo nhiệt lạ thường. Trong tờ chiếu chỉ của thái hậu có nói rằng:

“Ta rất lấy làm thương xót cho nhà người thật đã không may gặp lúc thiên tử chưa tỉnh ngộ. Đức trung trực của nhà người, so với Long Bàng và Chu Vân thuở xưa chẳng khác gì nhau. Một vị hiền thần như thế ta rất cảm phục. Vậy nay ta xin lập miếu thờ và tế lễ một tuần, còn hai con đều được cho gia thăng. Chờ khi mãn tang, bấy giờ lại được tiến kinh cung chức. Vợ con Lương Trấn Lân, nếu xảy ra sự gì thì ta sẽ trách hữu hoàng hậu mà trị tội.”

Vua Anh Tôn cũng sai quan đem vàng bạc ra ban cho và cất người hộ tang. Vì thế các quan triều thần cùng các hoàng thân quốc thích lại đều đến phúng viếng. Người nào đem tiền bạc đến thì Lương phu nhân nhất định không chịu nhận của ai.

Nguyễn Long Quang phu nhân thấy vậy cũng ngẫm nghĩ khen thầm. Sửa soạn trong nửa tháng, rồi định đưa linh cữu quan Lương Trấn Lân thừa tướng theo đường thủy về Vân Nam.

Hôm ấy, Nguyễn Long Quang phu nhân và hai vợ chồng Nguyễn Thụy cùng hai cô con gái cùng đi hộ tang một thể. Chiếc thuyền để linh cữu Lương Trấn Lân thừa tướng thì có hai vợ chồng Nguyễn Thụy và hai bà lão phu nhân cùng hai cô bé gái cũng đi theo. Còn bọn nô ty lại đi riêng một chiếc thuyền khác.

Các quan văn võ đi hộ tống, lại có riêng một chiếc thuyền, trống rong cờ mở, rất là náo nhiệt. Thuyền đi qua tỉnh nào thì địa phương quan ở đấy lập trạm ra để tế lễ, rồi thuyền cứ thẳng đường lặn về Vân Nam.

Về tới Vân Nam, hai cậu công tử con quan Lương thừa tướng đứng đón tại bên sông, vì Nguyễn Thụy đã sai người thông báo từ trước. Khi đến bến, hai cậu Lương công tử trông thấy linh cữu Lương thừa tướng ruột đau như cắt, liền vật mình lăn khóc. Các quan văn võ đi hộ tống đều xúm lại khuyên giải.

Hai công tử lạy tạ Nguyễn Thụy và lạy tạ các quan văn võ, rồi xuống thuyền yết kiến thân mẫu. Lương phu nhân trông thấy Lương Anh và Lương Tuấn⁴⁹, liền ôm lấy mà khóc òa lên. Lương Anh và Lương Tuấn cũng quì xuống khóc. Cả thủy thủ thấy vậy ai nấy đều giọt lệ chứa chan.

Nguyễn Long Quang phu nhân ở dưới thuyền bước lên, gạt nước mắt mà khuyên giải hai cậu Lương công tử. Lương phu nhân thuật chuyện đầu đuôi cho hai công tử nghe, hai công tử nghe nói, đứt từng khúc ruột, lại sụp lạy Nguyễn Long Quang phu nhân, để tạ công phu nhân đã hết lòng giúp đỡ. Nguyễn Thụy nói với Lương phu nhân rằng:

⁴⁹ tức hai vị công tử

– Bẩm phu nhân! Bây giờ về tới đây, công việc trong nhà đã có hai công tử, tôi xin cùng thân mẫu tôi trở về thăm quê nhà trong ít ngày, hôm nào thư thả, sẽ sang hầu chuyện.